

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐDS-ST
Ngày 28-3-2018
V/v tuyên bố một người là đã
chết

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, HẢI PHÒNG

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Nhạn - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lương Đăng Bùi là thư ký Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2017/TLST-VDS ngày 18 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết Đ mở phiên họp số 308/2018/QĐPH-ST ngày 19 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên họp.

2. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Anh Phan Thanh T, sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Lê Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tuyên bố anh Phan Thanh T, sinh năm 1982, ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng là đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng nhận Đ:

- Về tố tụng:

[1] Bà Lê Thị T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phan Thanh T là đã chết đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy Đ tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Yêu cầu của Bà Lê Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng.

- Về nội dung yêu cầu:

[2] Theo đơn yêu cầu và bản tự khai của bà Lê Thị T trình bày: Bà lấy ông Phan Thanh B chung sống tại thôn A, xã T, huyện A, Hải Phòng và sinh được 4 người con chung là Phan Thanh Đ, sinh năm 1968, Phan Thanh T, sinh năm 1973, Phan Thanh T, sinh năm 1982 và Phan Thanh H, sinh năm 1986. Anh Phan Thanh T là con thứ 3 của bà và ông B, do anh T đã tự bỏ nhà đi từ tháng 8 năm 1998 đến nay gần 20 năm. Từ khi anh T bỏ đi không quay trở về nhà lần nào, không có thư từ tin tức, liên lạc gì với gia đình. Gia đình bà đã tìm kiếm anh T nhiều năm bằng mọi biện pháp nhưng không có tin tức gì về việc anh T còn sống hay đã chết. Vì vậy gia đình bà xác Đ anh T là đã chết nên lấy ngày 01 tháng 8 hàng năm để là ngày cúng giỗ anh Phan Thanh T. Nay bà Lê Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phan Thanh T, sinh năm 1982 là đã chết. Ngoài việc yêu cầu tuyên bố anh Phan Thanh T là đã chết, bà T không có yêu cầu gì khác.

[3] Căn cứ vào tài liệu người yêu cầu cung cấp và tài liệu xác minh tại địa phương tại địa phương xã T, xác Đ anh Phan Thanh T bỏ nhà đi biệt tích gần 20 năm không có liên lạc, tin tức gì. Bà Lê Thị T đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng thông báo tìm kiếm anh Phan Thanh T trên Đài tiếng nói Việt Nam và đăng tin tìm kiếm trên Báo trung ương theo quy Đ của pháp luật và đăng tin trên cổng thông tin điện tử của Tòa án. Tuy nhiên đã hết thời hạn nhưng không có kết quả. Bà Lê Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tuyên bố anh Phan Thanh T là đã chết mục đích của gia đình bà là có một quyết Đ chính thức của pháp luật công nhận anh Phan Thanh T là đã chết là có căn cứ phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự và Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy Đ của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phan Thanh T, sinh năm 1982, nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng là đã chết từ ngày 01 tháng 8 năm 2003; về lệ phí: Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự, bà Lê Thị T có đơn đề nghị xin miễn nộp lệ phí việc dân sự. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều

12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự cho bà Lê Thị T.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các điều 367, 370, 371, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 6 năm 2016 Nghị quyết quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T tuyên bố anh Phan Thanh T, sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, huyện A, Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã T, huyện A, Hải Phòng là đã chết từ ngày 01 tháng 8 năm 2003.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T thuộc T hợp được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự. Hoàn trả lại bà Lê Thị T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0002667 ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Lê Thị T có quyền kháng cáo Quyết Đ này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết Đ.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Quyết Đ này theo quy Đ tại khoản 2 Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TATP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Dương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn

KẾ HOẠCH XÉT HỎI: khoản 1 điều 143
Vụ: Phạm Văn Bộ “Hủy hoại tài sản”

Yêu cầu bị cáo đứng vào vành móng ngựa.

I/ Khai mạc phiên toà: Hôm nay ngày 06/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, tại Trụ sở UBND xã Lạc Sỹ. Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố khai mạc phiên toà, sau đây là quyết Đ đưa vụ án ra xét xử.

+ Đọc Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử (*Mời HĐXX và mọi người trong phòng xử án ngồi xuống*).

- Đồng chí Thư ký báo cáo danh sách những người được triệu tập đến phiên toà ngày hôm nay có mặt, vắng mặt.

* Về cách xưng hô đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác: *Trước phiên Tòa hôm nay đề nghị mọi người xưng hô tôi, đối với bị cáo xưng hô là bị cáo, thưa HĐXX hoặc thưa quý tòa.*

* **Thay mặt HĐXX tôi kiểm tra căn cước:**

2/ Kiểm tra căn cước:

Bị cáo Phạm Văn Bộ đứng dậy: Bị cáo cho Tòa biết Họ, tên của mình? ngoài tên Bộ ra bị cáo có tên gọi khác nào không? Bị cáo sinh ngày, tháng, năm nào? bị cáo trú quán tại đâu? Bị cáo làm nghề gì? Bị cáo là dân tộc gì? trình độ văn hoá lớp mấy? họ tên bố là gì? Sinh năm bao nhiêu; Họ tên mẹ là gì? Sinh năm bao nhiêu? Bố, mẹ bị cáo đang trú quán ở đâu? bị cáo đã có vợ con gì chưa? Vợ bị cáo tên là gì? Sinh năm bao nhiêu? Hiện đang trú quán tại đâu? Bị cáo có mấy con? Con lớn nhất sinh năm bao nhiêu? Con thứ hai sinh năm bao nhiêu? bị cáo có tiền án, tiền sự chưa? Bị cáo đã bị Tòa án xét xử lần nào chưa? bị cáo có

bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính lần nào chưa? bị cáo bị tạm giữ, tạm giam không? Bị cáo bị tạm giam từ ngày nào (20/7/2016 đến 17/10/2016)? Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo có yêu cầu mời luật sư bào chữa cho mình không? Bị cáo đã được giao nhận bản cáo trạng của VKS chưa? bị cáo đã nhận được Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử của Tòa án chưa? (cho bị cáo Bộ ngồi xuống).

* **Mời người bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Thơm** cho HĐXX biết họ tên của chị? Chị sinh năm nào ?Trú quán ở đâu? Nghề nghiệp làm gì ?

* **Mời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị **Quách Thị Lãnh** đứng dậy + Chị **Lãnh** cho HĐXX biết họ, tên của chị là gì? Chị sinh năm nào? Trú quán ở đâu? (mời chị ngồi xuống)

* **Mời người làm chứng:**

+ Anh **Bùi Văn Vương**; Chị **Bùi Thị Tuyết**; anh **Phạm Văn Cương**; Anh **Phạm Văn Thành** Anh (chị) cho HĐXX biết họ, tên của mình? Anh (chị) sinh năm nào? Trú quán ở đâu? Tại phiên Tòa hôm nay Anh, chị có cam đoan khai trung thực tất cả những tình tiết mà mình biết về vụ án không?

* **Thay mặt HĐXX sau đây tôi phổ biến quyền và nghĩa vụ của bị cáo, người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.**

Yêu cầu bị cáo **Phạm Văn Bộ** đứng dậy:

+ **Căn cứ điều 50 và điều 188 BLTTHS bị cáo có quyền và nghĩa vụ sau:**

Quyền của bị cáo: Được nhận quyết Đ đưa vụ án ra xét xử, nếu bị kết án thì được nhận Bản án.

- Tham gia phiên toà
- Được giải thích về quyền và nghĩa vụ
- Đề nghị thay đổi những người tiến hành tố tụng, Người giám Đ, người phiên dịch theo quy Đ của bộ luật TTHS.
- Đưa ra tài liệu, đồ vật yêu cầu:
- Tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa, tuy nhiên sau khi người bào chữa trình bày lời bào chữa thì bị cáo có quyền bổ sung lời bào chữa hoặc từ chối nội dung lời bào chữa cho mình.
- Trình bày ý kiến tranh luận tại phiên Toà
- Nói lời sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án
- Kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật
- Được khiếu nại quyết Đ, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng .

+ **Bị cáo có nghĩa vụ:** Phải Có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án; Trong T hợp vắng mặt không có lý do chính đáng thì có thể bị áp giải; nếu bỏ trốn thì bị truy nã.

- Bị cáo bị tạm giam khi ra phiên Tòa chỉ được tiếp xúc với người bào chữa. Việc tiếp xúc với những người khác phải được phép của chủ Tòa phiên tòa.
- Bị cáo không bị tạm giam phải có mặt tại phiên tòa trong suốt thời gian xét xử vụ án, nếu vắng mặt, bỏ trốn không có lý do chính đáng thì sẽ bị bắt để xét xử.
- Chấp hành nội quy phiên tòa.
- Tuân theo sự điều khiển của chủ tọa phiên Tòa và HĐXX
- Trả lời những câu hỏi của HĐXX đặt ra. (Bị cáo Bộ ngồi xuống).

Mời người bị hại chị Nguyễn Thị Thơm đứng dậy

*** Đối với người bị hại căn cứ điều 51 BLTTHS có các quyền và nghĩa vụ như sau:**

+ **Người bị hại là người bị thiệt hại về thể chất, về tinh thần, tài sản do phạm tội gây ra; Người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của họ có Quyền:**

- Được đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu
- Được đề nghị thay đổi những người tiến hành tố tụng, người giám Đ, người phiên dịch theo quy Đ của bộ luật TTHS.
- Đề nghị mức bồi thường và các biện pháp bảo đảm bồi thường.
- Tham gia phiên Tòa; Trình bày ý kiến tranh luận tại phiên Tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.
- Khiếu nại QĐ, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; được kháng cáo bản án, Quyết Đ của Tòa án về bồi thường cũng như hình phạt đối với bị cáo.

- **Người bị hại có nghĩa vụ:** Phải có mặt theo giấy triệu tập của toà án, nếu từ chối khai báo mà không có lý do chính đáng thì có thể phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 308 BLHS về tội từ chối khai báo, từ chối kết luận giám Đ hoặc từ chối cung cấp tài liệu.

- Chấp hành nội quy phiên tòa.
- Tuân theo sự điều khiển của chủ tọa phiên Tòa và HĐXX
- Trả lời những câu hỏi của HĐXX đặt ra. (mời chị Thơm ngồi xuống).

Mời chị Nguyễn Thị Thơm đứng dậy

***Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Căn cứ điều 54 BLTTHS người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền:**

- Đưa ra tài liệu đồ vật yêu cầu; Tham gia phiên tòa; Phát biểu ý kiến, tranh luận tại phiên Tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình;

- Kháng cáo bản án, quyết Đ của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; Được khiếu nại quyết Đ, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

- **NCQLNVLQ có nghĩa vụ:** Phải có mặt theo giấy triệu tập của tòa án, khai báo những gì mình biết về vụ án và trình bày trung thực những tình tiết trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình (mời chị Thơm ngồi xuống).

Mời người làm chứng anh Bùi Văn Vương, chị Bùi Thị Tuyết, anh Phạm Văn Cường, anh Phạm Văn Thành đứng dậy.

* **Người làm chứng: Căn cứ điều 55 BLTTHS** đối với người làm chứng có quyền:

Yêu cầu cơ quan triệu tập bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản và các quyền lợi ích hợp pháp khác của mình; được đưa ra chứng cứ tài liệu.

Được khiếu nại quyết Đ, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Được cơ quan triệu tập thanh toán chi phí đi lại và những chi phí khác theo qui Đ của pháp luật.

Người làm chứng có nghĩa vụ:

Có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án ; Trong T hợp cố ý không đến mà không có lý do chính đáng và việc vắng mặt của họ gây trở ngại cho việc xét xử thì có thể bị dẫn giải.

Khai báo trung thực những gì mình biết về vụ án, chấp hành theo giấy triệu tập và nội qui phiên Toà.

Người làm chứng từ chối hoặc trốn tránh việc khai báo mà không có lý do chính đáng, thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 308 của BLHS; Khai báo gian dối thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 307 BLHS.

* **Sau đây tôi giới thiệu thành phần HĐXX ngày hôm nay gồm có:**

Tôi Bùi Thị Lan, Thẩm Phán, chủ Toạ phiên Toà

Hội thẩm nhân dân:

1. là bà **Nguyễn Thị Phượng**, Bác sỹ bệnh viện đa khoa huyện Yên Thủy.

2. là bà **Bùi Thị Then**, Chủ tịch Hội nông dân xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa B.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên Toà ông **Nguyễn Xuân Từ**, Kiểm sát viên.

- **Thư ký ghi biên bản phiên Toà tụng Nguyễn Văn B, cán bộ Toà án nhân dân Huyện Yên Thủy.**

* Bị cáo Phạm Văn Bộ đứng dậy: Vừa rồi tôi đã phổ biến quyền và nghĩa vụ của bị cáo, bị cáo Dũng đã nghe rõ quyền và nghĩa vụ của bị cáo chưa? Thành phần HĐXX như tôi vừa giới thiệu bị cáo có nhất trí k? Có xin thay đổi ai k? (cho bị cáo ngồi xuống).

Mời Nguyễn Thị Thơm đứng dậy.

* Vừa rồi tôi đã phổ biến quyền và nghĩa vụ của người Bị hại, chị Thơm đã nghe rõ quyền và nghĩa vụ của mình chưa? Thành phần HĐXX như tôi vừa giới thiệu chị Thơm có nhất trí k? Có xin thay đổi ai k? (mời chị Thơm ngồi xuống).

Mời chị Quách Thị Lãnh Đứng dậy

* Chị Lãnh: Vừa rồi tôi đã phổ biến quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị lãnh đã nghe rõ quyền và nghĩa vụ của mình chưa? (mời chị Lãnh ngồi xuống).

Mời anh Bùi Văn Vương, chị Bùi Thị Tuyết, anh Phạm Văn Cương, anh Phạm Văn Thành đứng dậy

* Vừa rồi tôi đã phổ biến quyền và nghĩa vụ của người Làm chứng, anh Vương, chị Tuyết, anh Cương, anh Thành đã nghe rõ quyền và nghĩa vụ của mình chưa? Tại phiên tòa hôm nay anh có cam kết khai báo trung thực những tình tiết mà mình biết về vụ án không?

* Tại phiên phiên tòa hôm nay vắng mặt.....

.....

.....
Xin ý kiến của vị đại diện viện kiểm sát về thủ tục phiên Tòa và sự vắng mặt của.....

.....

.....

Không ai có ý kiến gì tôi tuyên bố kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên Toà, chuyển sang phần xét hỏi. trước khi vào phần xét hỏi mời vị đại diện viện kiểm sát đọc bản cáo trạng.

H: Bị cáo Phạm Văn Bộ đã nghe rõ bản cáo trạng của VKS chưa? Bị cáo có ý kiến gì về bản cáo trạng hay không?

Phần xét hỏi

Kế hoạch xét xử vụ kiện xin ly hôn

* **Nguyên đơn**: Anh **Trần Văn Hải**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm Ninh Hòa, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà B

(Có mặt)

* **Bị đơn**: Chị **Ngụ Thị Lôm**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm Yòn Lương, xóm Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà B

I. Thủ tục bắt đầu phiên toà:

Hôm nay ngày 22 tháng 9 năm 2016 tòa án nhân dân huyện Yên Thủy mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm, vụ án kiện xin ly hôn, thay mặt hội đồng XX tôi tuyên bố khai mạc phiên Toà.

- Đọc quyết Đ đưa vụ án ra xét xử :

- Yêu cầu thư ký báo cáo hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập và lí do vắng mặt.

* ***Chủ tọa phiên toà kiểm tra lại sự có mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập của toà án và căn cước của đương sự.***

- Anh Lôm cho HĐXX biết họ, Tên, năm sinh , Địa chỉ của anh ?

- Chị Lôm cho HĐXX biết họ, Tên, năm sinh , Địa chỉ của anh ?

- CTPT: Sau đây tôi Phổ biến quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

* **Nguyên đơn, bị đơn có quyền: (Điều 70, 71, 72, 73):**

+ **Nguyên đơn:**

- Có quyền thay đổi yêu cầu, có quyền đề đạt yêu cầu và trình bày ý kiến của mình về vụ án.

- Có quyền bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện

- Cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đang lưu giữ, quản lý tài liệu, chứng cứ đó cho mình.

- Đề nghị Tòa án xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ của vụ án mà tự mình không thể thực hiện được ; đề nghị Tòa án yêu cầu đương sự khác xuất trình tài liệu, chứng cứ mà họ đang giữ ; Đề nghị Tòa án ra quyết định yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đang lưu giữ, quản lý tài liệu, chứng cứ cung cấp, tài liệu chứng cứ đó ; đề nghị Tòa án triệu tập người làm chứng, trưng cầu giám định, quyết định việc định giá tài sản.

- Được biết, ghi chép, sao chụp tài liệu, chứng cứ do đương sự khác xuất trình hoặc do Tòa án thu thập, trừ tài liệu, chứng cứ quy định tại khoản 2 điều 109 BLTTDS.

- Được tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, tham gia hòa giải do tòa án tiến hành.

- Tự bảo vệ hoặc nhờ người khác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

- Tham gia phiên tòa

- Yêu cầu thay đổi người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng theo quy định

- Tranh luận tại phiên tòa

- Đề nghị Tòa án đưa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng

- Đưa ra câu hỏi với người khác về vấn đề liên quan đến vụ án khi được phép của tòa án hoặc đề xuất với Tòa án những vấn đề cần hỏi với người khác; được đối chất với nhau hoặc người làm chứng.

- Được cấp trích lục, bản án, quyết Đ của tòa án.

- Có quyền kháng cáo bản án của Tòa án

+ Bị đơn:

- Được thông báo về việc bị khởi kiện.

- Chấp nhận hoặc bác bỏ một phần hoặc toàn bộ yêu cầu của ND, NCQLNVLQ có yêu cầu độc lập.

- Đưa ra yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn, nếu có liên quan đến yêu cầu của nguyên đơn hoặc đề nghị đối trừ với nghĩa vụ của nguyên đơn. Đối với yêu cầu phản tố thì bị đơn có quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn.

- Tham gia phiên tòa

- Cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình

- Được tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, tham gia hòa giải do tòa án tiến hành

- Tự bảo vệ hoặc nhờ người khác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

- Tham gia phiên tòa

- Yêu cầu thay đổi người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng theo quy Đ

- Tranh luận tại phiên tòa

- Đề nghị Tòa án đưa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng

- Đưa ra câu hỏi với người khác về vấn đề liên quan đến vụ án khi được phép của tòa án hoặc đề xuất với Tòa án những vấn đề cần hỏi với người khác; được đối chất với nhau hoặc người làm chứng.

- Có quyền kháng cáo bản án của Tòa án

*** Nguyên đơn, bị đơn có nghĩa vụ:** (Điều 70,71,72, 73)

- Có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án

- Chấp hành nội quy phiên tòa

- Tuân theo sự điều khiển của HĐXX

- Trả lời những câu hỏi của HĐXX đặt ra.

*** CTPT giới thiệu HĐXX:**

- **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:** Bà Bùi Thị Lan

- **Các hội thẩm nhân dân:**

1. Ông: Nguyễn Mộng H, Phó giám đốc công ty TNHH một thành viên, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa B

2. Bà: Bùi Thị Phi, Cán bộ hưu trí trú tại: Khu 7 Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Ngọc Lan, Kiểm sát viên.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** ông Nguyễn Văn B

CTPT: Nguyên đơn, bị đơn đã nghe rõ quyền, nghĩa vụ của mình trước phiên tòa như CT vừa phổ biến chưa? Chị Tuyết, anh Ánh Có yêu cầu thay đổi ai trong thành phần những người tiến hành tố tụng như tôi vừa giới thiệu không?

* CT: Trước phiên tòa hôm nay anh Hải , chị Lâm có cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì cho HĐXX không?

* CT H : Tại phiên Tòa hôm nay chị Lâm đã được Tòa triệu tập họp lệ, nhưng vẫn vắng mặt lần 2, Phần thủ tục như tôi vừa hoàn tất vị đại diện viện kiểm sát có cần bổ sung gì thêm về phần thủ tục không?

Không ai có ý kiến gì tôi tuyên bố kết thúc phần thủ tục chuyển sang phần thẩm vấn.

TRANH TUNG TẠI PHIÊN TÒA: